

Hà Nội, ngày 15. tháng 01 năm 2020

Kính gửi:

- Các Đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Các Bệnh viện trung ương
- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện đa khoa tỉnh;
- Các Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh/thành phố;
- Các Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, Chi cục An toàn Vệ sinh Thực phẩm;
- Các Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Bệnh viện quận/huyện/thị xã;
- Các Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình;
- Các Bệnh viện ngành;
- Các Trường Cao đẳng, Đại học Y - Dược;
- Các Viện Nghiên cứu Y học;
- Các Trung tâm y tế các ngành;
- Các Tổ chức, đơn vị làm công tác quản lý, nghiên cứu và chăm sóc sức khoẻ.

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh và Đào tạo năm học 2020, Trường Đại học Y tế công cộng thông báo tuyển sinh các chương trình đào tạo sau đại học như sau:

- Tiến sĩ Y tế công cộng;
- Tiến sĩ Quản lý bệnh viện;
- Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế;
- Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng
- Thạc sĩ Y tế công cộng;
- Thạc sĩ Quản lý bệnh viện;
- Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học (dự kiến).

I. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH

1. Tiến sĩ Y tế công cộng và Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:

1.1 Điều kiện về văn bằng:

- Đối với Tiến sĩ Y tế công cộng:

- o Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ ngành đúng: Y tế công cộng.
- o Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ ngành phù hợp: phải có chứng chỉ chương trình Bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày xét tuyển. Danh mục ngành phù hợp: gồm khối ngành sức khỏe (trừ ngành Y tế công cộng) và các khối ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017).

- Đối với Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:

- o Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ ngành đúng: Quản lý/Quản trị bệnh viện, Quản lý Y tế, Tổ chức và quản lý Y tế.
- o Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc thạc sĩ ngành phù hợp phải có chứng chỉ chương trình Bổ sung kiến thức chuyên ngành quản lý y tế do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày xét tuyển.

Danh mục ngành phù hợp: gồm khối ngành sức khỏe (trừ các ngành Quản lý/Quản trị bệnh viện, Quản lý Y tế, Tổ chức và quản lý Y tế) và các khối ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 25/2017/TT-BGDDT ngày 10/10/2017).

1.2. Điều kiện về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỳ yếu hội nghị, hội thảo khoa học chuyên ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

1.3. Có đề cương nghiên cứu theo mẫu của Trường Đại học Y tế công cộng (xem chi tiết trên website của Trường tại đường link: <http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/tsqlbv/bieumau>)

- Đối với chuyên ngành Y tế công cộng: chủ đề nghiên cứu tập trung vào các vấn đề Y tế công cộng, y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe, chăm sóc sức khỏe cho người dân (ví dụ dịch tễ học, sức khỏe môi trường- nghề nghiệp, kinh tế y tế, quản lý và chính sách y tế,...áp dụng trong chăm sóc sức khỏe cụ thể).
- Đối với chuyên ngành Quản lý bệnh viện: chủ đề nghiên cứu tập trung vào lĩnh vực Quản lý bệnh viện, hoặc quản lý cơ sở chăm sóc sức khỏe như quản lý chất lượng, quản lý nhân lực, quản lý tài chính, quản lý trang thiết bị, quản lý cơ sở hạ tầng bệnh viện,...

1.4. Điều kiện về trình độ ngoại ngữ: Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:

- a. Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác (có thẩm định của Bộ giáo dục và Đào tạo);
- b. Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;
- c. Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;
- d. Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo qui định tại điểm c: hình thức đánh giá thông qua phỏng vấn ngắn tiếng Anh tại Hội đồng xét tuyển đầu vào.

1.5. Người dự tuyển là công dân nước ngoài phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài còn hạn theo qui định hoặc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo quy định của Trường Đại học Y tế công cộng.

1.6. Đạt đủ điều kiện tối thiểu 01 năm kinh nghiệm công tác có liên quan đến lĩnh vực chăm sóc và nâng cao sức khỏe tính đến ngày xét tuyển. Đối với thí sinh xét tuyển Tiến sĩ Quản lý bệnh viện: có kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực quản lý liên quan đến chăm sóc sức khỏe sẽ là lợi thế trong quá trình xét duyệt.

1.7. Danh sách Giảng viên hướng dẫn nghiên cứu sinh năm 2020 của Trường Đại học Y tế công cộng tham khảo tại đường link: <http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/announcement/3>

*** Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh TS Y tế công cộng và TS Quản lý Bệnh viện năm 2019: 10 chỉ tiêu.**

2. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế:

- Điều kiện về văn bằng

- Về thâm niên chuyên môn để dự thi: Sau khi tốt nghiệp Chuyên khoa I (CKI) hoặc 36 tháng sau khi tốt nghiệp đối với người có bằng tốt nghiệp Thạc sĩ và Bác sĩ nội trú bệnh viện (thuộc khối ngành sức khỏe)
- Về văn bằng: Những người có bằng CKI hoặc Thạc sĩ hoặc Bác sĩ nội trú thuộc khối ngành sức khỏe (trừ 3 ngành tương ứng) phải có chứng chỉ lớp Bổ sung kiến thức chuyên ngành YTCC do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh.

Danh mục ngành tương ứng: Tổ chức quản lý Y tế, Quản lý bệnh viện, Y tế công cộng.

- Có đủ sức khỏe để học tập và nghiên cứu.

- Điều kiện miễn thi môn Tiếng Anh

- Điều kiện miễn thi ngoại ngữ: Thí sinh có thời gian công tác 03 năm trở lên liên tục tại các khu vực sau (theo bảng phân chia khu vực theo tuyển sinh đại học năm 2020): a) tất cả các thí sinh đang công tác tại khu vực 1; b) thí sinh không phải người dân tộc Kinh, công tác tại khu vực 2 nông thôn. Thí sinh đạt trình độ bậc 3 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (theo thông tư 01/2014/BGĐT) được miễn thi tuyển; học viên có thể tự học nhưng phải dự thi đạt chuẩn đầu ra. Học viên đạt trình độ bậc 4 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam được miễn học, miễn thi

*** Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2020: 100 chỉ tiêu.**

3. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng:

- Điều kiện về văn bằng

- Thí sinh có bằng tốt nghiệp đại học ngành Y tế công cộng.
- Thí sinh có bằng đại học thuộc khối ngành sức khỏe (trừ ngành Y tế công cộng) và ngành khác (trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày

10/10/2017) phải có chứng chỉ Bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh.

- **Kinh nghiệm thâm niên công tác:** Có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
- **Có đủ sức khoẻ để học tập**

*** Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2020: 100 chỉ tiêu**

4. Thạc sĩ Y tế công cộng (Chương trình đã được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất lượng các Trường Đại học Đông Nam Á (AUN) năm 2016)

- **Điều kiện về văn bằng:**
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng: ngành Y tế công cộng.
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần (những ngành thuộc khối ngành sức khỏe, trừ ngành Y tế công cộng) và ngành khác (những ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017) phải có chứng chỉ chương trình bổ sung kiến thức chuyên ngành Y tế công cộng do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh
- **Kinh nghiệm thâm niên công tác:**
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần có bằng loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần không có bằng tốt nghiệp loại Khá trở lên phải có tối thiểu 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
 - o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành khác phải có tối thiểu 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
- **Có đủ sức khoẻ để học tập.**
- **Điều kiện miễn thi môn Tiếng Anh:**
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng ngôn ngữ Tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình giảng dạy bằng Tiếng Anh;
 - o Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Tiếng Anh;
 - o Có chứng chỉ trình độ Tiếng Anh trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận gồm: IELTS 4.5, TOEFL iBT 45, TOEIC 450, Cambridge Exam PET, BEC Preliminary, BULATS 40; CEFR B1;

5. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện (Chương trình đã được công nhận đạt chuẩn kiểm định chất

lượng các Trường Đại học Đông Nam Á (AUN) năm 2017)

- **Điều kiện về văn bằng:**

- o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng: Tổ chức và quản lý Y tế, Quản lý/Quản trị bệnh viện;
- o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần (những ngành thuộc khối ngành sức khỏe) và ngành khác (những ngành còn lại trong danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo (ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017) phải có chứng chỉ chương trình bổ sung kiến thức chuyên ngành Quản lý Y tế do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh.

- **Kinh nghiệm thâm niên công tác:**

- o Những thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần có bằng loại khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.
- o Những thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần không có bằng tốt nghiệp loại khá trở lên phải có tối thiểu 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
- o Những thí sinh tốt nghiệp đại học ngành khác phải có tối thiểu 2 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.

- **Có đủ sức khoẻ để học tập.**

- **Điều kiện miễn thi môn Tiếng Anh:**

- o Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng ngôn ngữ Tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
- o Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình giảng dạy bằng Tiếng Anh;
- o Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Tiếng Anh;
- o Có chứng chỉ trình độ Tiếng Anh trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận gồm: IELTS 4.5, TOEFL iBT 45, TOEIC 450, Cambridge Exam PET, BEC Preliminary, BULATS 40; CEFR B1;

* *Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2019 đối với thạc sĩ Y tế công cộng và thạc sĩ Quản lý bệnh viện: 250 chỉ tiêu.*

6. Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học (dự kiến)

- **Điều kiện về văn bằng:**

- o Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng: ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học (KTXNYH); Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng.

- Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần (những ngành thuộc khối ngành sức khỏe, trừ 03 ngành đúng đã liệt kê ở trên) và ngành khác (gồm ngành sinh học, công nghệ sinh học, hóa học, công nghệ hóa học) phải có chứng chỉ chương trình bổ sung kiến thức chuyên ngành KTXNYH do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn 5 năm tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
 - **Kinh nghiệm thâm niên công tác:**
 - Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng và ngành gần có bằng loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.
 - Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành gần không có bằng tốt nghiệp loại Khá trở lên và thí sinh có bằng tốt nghiệp ngành khác phải có tối thiểu 1 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự thi tuyển sinh.
 - **Có đủ sức khoẻ để học tập.**
 - **Điều kiện miễn thi môn Tiếng Anh:**
 - Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài bằng ngôn ngữ Tiếng Anh, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;
 - Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình giảng dạy bằng Tiếng Anh;
 - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ Tiếng Anh;
 - Có chứng chỉ trình độ Tiếng Anh trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận gồm: IELTS 4.5, TOEFL iBT 45, TOEIC 450, Cambridge Exam PET, BEC Preliminary, BULATS 40; CEFR B1;
- * Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm 2020 đối với thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học: 20 chỉ tiêu.*

II. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

1. Tiến sĩ Y tế công cộng: từ 3 - 4 năm.
2. Tiến sĩ Quản lý bệnh viện: từ 3 - 4 năm.
3. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế: 2 năm.
4. Thạc sĩ Y tế công cộng: 18 tháng.
5. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện: 18 tháng.
6. Thạc sĩ Xét nghiệm kỹ thuật Y học: 18 tháng.
7. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng: 2 năm.

III. THỦ TỤC TUYỂN SINH

1. Các môn thi tuyển và kinh phí thi tuyển

1.1. Các môn thi

1.1.1. Tiến sĩ Y tế công cộng:

- Xét tuyển hồ sơ

- Thí sinh trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng xét tuyển và kiểm tra năng lực tiếng Anh (nếu có).

1.1.2. Tiến sĩ Quản lý bệnh viện:

- Xét tuyển hồ sơ

- Thí sinh trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng xét tuyển và kiểm tra năng lực tiếng Anh (nếu có).

1.1.3. Chuyên khoa cấp II Tổ chức Quản lý Y tế:

- Môn chuyên ngành: Tổ chức và quản lý y tế.

- Ngoại ngữ: Tiếng Anh theo qui định hiện hành (Tương đương trình độ C và có phần chuyên ngành).

1.1.4. Chuyên khoa cấp I Y tế công cộng

- Môn cơ bản: Toán thống kê

- Môn chuyên ngành: Tổ chức quản lý Y tế

1.1.5. Thạc sĩ Y tế công cộng

- Môn cơ bản: Toán thống kê

- Môn chuyên ngành: Dịch tễ - Sức khỏe Môi trường

- Ngoại ngữ: Tiếng Anh (Cấp độ A2 khung Châu Âu)

1.1.6. Thạc sĩ Quản lý bệnh viện

- Môn cơ bản: Toán thống kê

- Môn chuyên ngành: Tổ chức quản lý Y tế

- Ngoại ngữ: Tiếng Anh (Cấp độ A2 khung Châu Âu)

1.1.7. Thạc sĩ Kỹ thuật xét nghiệm Y học

- Môn cơ bản: Sinh học

- Môn chuyên ngành: Tổ hợp môn (Vi sinh – Hóa sinh – Huyết học)

- Ngoại ngữ: Tiếng Anh (Cấp độ A2 khung Châu Âu)

1.2. Thời gian ôn tập

Dự kiến từ 01/6/2020 đến 30/7/2020 (thí sinh có thể theo dõi Thông báo khai giảng lớp ôn thi trên website tuyển sinh của Trường Đại học Y tế công cộng:

<https://dtsdh.huph.edu.vn/vi/node/13087>

1.3. Kinh phí ôn tập và thi tuyển tại Trường Đại học Y tế công cộng:

Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Thạc sĩ và CKI YTCC, CKII TCQLYT:

- Kinh phí đăng ký dự thi: 60.000đ/1 thí sinh.

- Kinh phí hồ sơ: 60.000đ/1 hồ sơ

- Kinh phí thi tuyển: 120.000đ/môn.

- Học phí ôn tập:

STT	Môn học	Học phí trong giờ/ môn	Học phí ngoài giờ/ môn
1	Toán thống kê (ThS, CKI)	1.200.000 đ	1.800.000 đ
2	Tiếng anh (ThS, CKII)	1.200.000 đ	1.800.000 đ
3	Tổ chức quản lý y tế (ThS, CKI, CKII)	1.200.000 đ	1.800.000 đ

4	Dịch tễ- Sức khỏe môi trường	1.200.000 đ	1.800.000 đ
5	Sinh học	600.000 đ	900.000 đ
6	Vi sinh- Hóa sinh- Huyết học	1.400.000 đ	2.100.000 đ

Lưu ý:

- Mức thu trên áp dụng đối với lớp có từ 20 học viên trở lên.
- Lớp có từ 10-20 học viên: hệ số thu thêm của học phí là 1,3 lần.
- Không tổ chức lớp dưới 10 học viên.

Đối với thí sinh thi tuyển trình độ Tiến sĩ YTCC, TS QLBV:

- Kinh phí hồ sơ: 100.000đ/1 hồ sơ.
- Kinh phí đăng ký xét tuyển hồ sơ: 200.000đ/1 thí sinh
- Kinh phí Hội đồng xét tuyển: 5.000.000đ/thí sinh

Ghi chú: Học phí ôn thi (nếu thí sinh có đăng ký ôn thi) và lệ phí thi được nộp trước khi nộp hồ sơ tại phòng Tài chính – Kế toán (phòng A206 – tầng 2 nhà A) hoặc chuyển khoản theo thông tin:

Tên tài khoản: Trường Đại học Y tế công cộng

Số tài khoản: 114000003921

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam- Chi nhánh Đồng Đa

Nội dung nộp tiền: Họ và tên, Ngày tháng năm sinh, kinh phí thi tuyển sinh ngành.... (Ví dụ: Nguyễn Văn A, 12/01/1985, kinh phí thi tuyển sinh ngành Ths YTCC)

1.4. Thời gian và địa điểm thi tuyển/ xét tuyển

- Thời gian thi tuyển Thạc sĩ và chuyên khoa I YTCC, chuyên khoa II TCQLYT: Dự kiến ngày 21-23/8/2020.
- Thời gian xét tuyển Tiến sĩ: Dự kiến ngày 14-18/9/2020.
- Địa điểm: Trường Đại học Y tế công cộng – Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

2. Hồ sơ tuyển sinh:

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển đựng trong phong bì hồ sơ A4
- Bìa hồ sơ (Mẫu số 01)
- Các giấy tờ trong túi hồ sơ đầy đủ, xếp theo thứ tự được liệt kê ở bìa túi hồ sơ:
 1. Phiếu đăng ký dự thi sau đại học (Mẫu số 02 - đối với dự thi Thạc sĩ, CKI, CKII; Mẫu số 03 - đối với dự thi Tiến sĩ).
 - Thí sinh khai phiếu đăng ký online tại đường link:
<https://tuyensinh.huph.edu.vn/saudaihoc-register>
 - Sau khi đăng ký hồ sơ online, Thí sinh vẫn phải nộp 01 bộ hồ sơ bằng bản giấy theo mục hồ sơ tuyển sinh về Trường Đại học Y tế công cộng đúng hạn.
 2. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm dự thi) (Mẫu số 4 - đối với đối tượng dự thi Thạc sĩ, CKI, CKII).
 3. Lý lịch khoa học có dán ảnh và đóng dấu giáp lai (thời gian không quá 6 tháng tính đến thời điểm xét tuyển) (Mẫu số 05 - đối với đối tượng dự thi Tiến sĩ).
 4. Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:

- a. Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học.
 - b. Bằng tốt nghiệp thạc sĩ, bảng điểm thạc sĩ.
 - c. Các văn bằng tiếng Anh theo qui định.
 - d. Các chứng chỉ bổ sung các môn học theo quy định (nếu thuộc diện phải bổ túc kiến thức chuyên ngành).
5. Công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức).
6. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập, công tác của một bệnh viện đa khoa trong vòng 6 tháng trở lại.
7. Văn bản có giá trị pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu thuộc diện ưu tiên).
8. 04 ảnh mới nhất cỡ 3x4 cm của thí sinh (ghi rõ họ, tên và ngày, tháng, năm sinh ở mặt sau của ảnh).
9. 02 Phong bì có dán tem trong nước, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.
- Đối với thí sinh dự thi nghiên cứu sinh, hồ sơ bao gồm như mục 2 và bổ sung thêm các mục sau:
- 10. Minh chứng thâm niên công tác và kinh nghiệm quản lý (nếu có).
 - 11. 05 Quyền Đề cương nghiên cứu (xem chi tiết trên website của Trường tại đường link: <http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/tsqlbv/bieumau>)
 - 12. Thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển của ít nhất 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu.
 - 13. Minh chứng về kinh nghiệm nghiên cứu khoa học: Bản kê các danh mục công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên các tạp chí khoa học kèm theo bản photocopy các công trình đó.

Lưu ý:

1. Các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT.
2. Thí sinh tải và sử dụng các biểu mẫu của hồ sơ tại địa chỉ:
<http://dtsdh.huph.edu.vn/vi/tuyensinh/bm>
3. Nhà Trường không nhận hồ sơ nếu thiếu 1 trong các giấy tờ trên.
4. Thí sinh tự túc chỗ ở trong thời gian ôn thi và dự thi tại trường.

IV. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ:

1. Thời hạn nộp hồ sơ: 8h00-16h30 từ ngày 02/03/2020 đến ngày 04/05/2020 (trừ Thứ 7, Chủ Nhật và các ngày Lễ, Tết).

2. Địa điểm nộp hồ sơ:

Phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học: Phòng A114 - Tầng 1- Nhà A- Trường Đại học Y tế công cộng, Số 1A Đức Thắng, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024. 6266 2335; Fax: 024. 6266 2385

Email: dtsdh@huph.edu.vn; Website: <http://tuyensinh.huph.edu.vn>

Kính đề nghị các cơ quan thông báo nội dung tuyển sinh này tới các cơ sở trực thuộc, các cán bộ y tế có nguyện vọng dự thi các chương trình nói trên để thí sinh kịp thời đăng ký và hoàn tất thủ tục dự thi tuyển./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Hiệu trưởng (B/c);
- Cục KHCN &ĐT - BYT (để B/c);
- Vụ Giáo dục đại học - Bộ GD&ĐT (để B/c);
- Lưu: VT, SĐH.

HIỆU TRƯỞNG

